



HỒ SƠ NĂNG LỰC

www.midra.vn

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com

MỤC LỤC

PHÁP LÝ

- Giấy đăng ký kinh doanh
- Cơ cấu tổ chức
- Nhân sự

CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

- Đối tượng khách hàng
- Sản phẩm dịch vụ chủ lực, độc quyền
- Cung cấp giải pháp thay thế, cải tiến kỹ thuật

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

- Vốn điều lệ
- Vốn lưu động
- Tài sản cố định
- Báo cáo tài chính

NĂNG LỰC CUNG ỨNG HÀNG HÓA

- Năng lực gia công, chế tạo
- Năng lực vận chuyển, giao hàng

ĐỐI TÁC

- 1- Các nhà cung cấp chiến lược (Cejn, Ukai, Iraetech,...)
- 2- Các khách hàng chính
- 3- Một số hợp đồng đã thực hiện

THƯ NGỎ

Nền kinh tế Việt Nam đang trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhiều nhà máy được xây dựng mới và nhiều công ty hiện tại đã, đang tiếp tục mở rộng sản xuất. Nhu cầu về các dịch vụ phụ trợ trong sản xuất công nghiệp và dân dụng ngày càng yêu cầu khắt khe hơn cả về chất và lượng.

Công ty TNHH Midra Việt Nam được thành lập với mục đích mang đến các dịch vụ, giải pháp công nghệ, kỹ thuật tốt và toàn diện nhằm phục vụ các yêu cầu của các nhà máy sản xuất, các công trình dự án công nghiệp. Với đội ngũ nhân viên bán hàng và các kỹ sư dày kinh nghiệm, chăm chỉ trung thực, ham học hỏi, chúng tôi mong muốn mang đến các sản phẩm, giải pháp và các dịch vụ công nghiệp chất lượng cao nhằm tạo ra môi trường làm việc và hợp tác bền vững, đơn giản, hỗ trợ lẫn nhau và đặc biệt là **LUÔN LUÔN ĐÁNG TIN CẬY** – đúng như tôn chỉ mà công ty chúng tôi đang có.

Hãy chung tay cùng chúng tôi để góp phần thực hiện mong ước nâng tầm Việt Nam trong ngành công nghiệp phụ trợ sản xuất hiện nay, đi lên cùng sự phát triển của thế giới.

MIDRA VIỆT NAM: LUÔN LUÔN ĐÁNG TIN CẬY!

Thay mặt toàn thể công ty

Giám đốc



Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



Midra

CÁC THÔNG TIN PHÁP LÝ

SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0106052801

Đăng ký lần đầu: ngày 04 tháng 12 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 07 tháng 03 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH MIDRA VIỆT NAM**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **MIDRA VIET NAM COMPANY LIMITED**

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Tổ 8, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: **0982800084**

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ : 5.000.000.000 đồng.

Đang chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG PHÚC	Việt Nam	Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	80,000	001086015-944	
2	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	Việt Nam	Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	20,000	001184022-550	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÌNH HẠNH Giới tính: Nữ
Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên
Sinh ngày: 26/10/1984 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001184022550
Ngày cấp: 28/04/2023 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật
tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt
Nam



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trần Quang Hưng

Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Dân tộc	Quốc tịch	Loại giấy tờ pháp lý	Số giấy tờ pháp lý	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc
NGUYỄN THỊ BÌNH HẠNH	Chủ tịch hội đồng thành viên	26/10/1984	Kinh	Việt Nam	Thẻ căn cước công dân	001184022550	28/04/2023	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Thôn Phú Yên, Xã Phúc Lâm, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Midra Vietnam Co., Ltd.

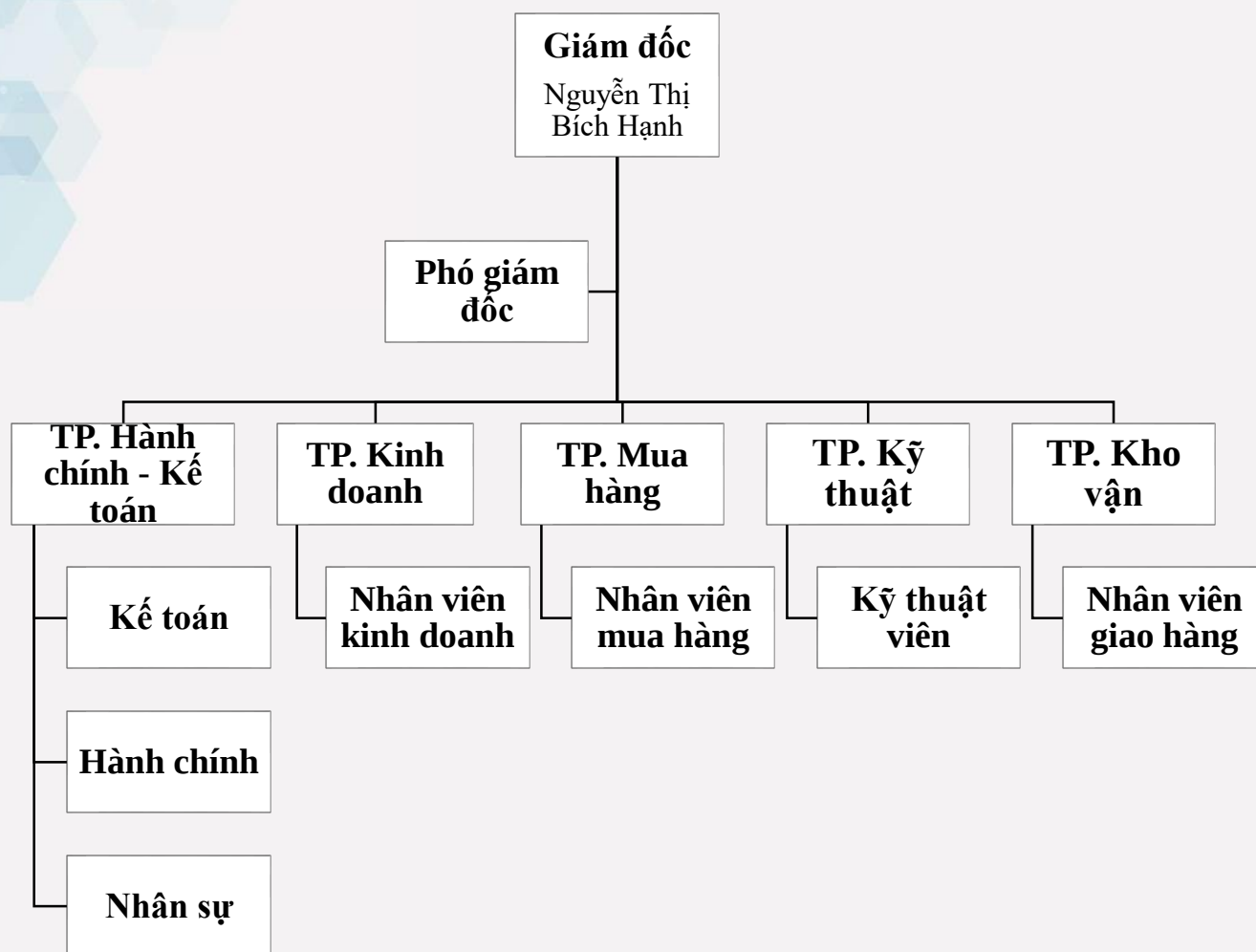
VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



1.2. Cơ cấu tổ chức

Công ty TNHH Midra Việt Nam hoạt động theo các quy định của pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và được tổ chức thành các Phòng, Ban, Bộ phận như sơ đồ dưới đây.



1.3. Nhân sự

Hiện tại nhân sự của công ty gồm có các nhân viên chính thức, nhân viên bán thời gian và các cộng tác viên.

Tổng nhân sự là khoảng 14 người, gồm:

- Ban lãnh đạo: 02 người;
- Phòng hành chính – Kế toán: 04 người;
- Phòng kinh doanh: 02 người;
- Phòng mua hàng: 02 người;
- Phòng kỹ thuật: 02 người;
- Phòng kho vận: 02 người.

Các nhân sự chủ chốt của chúng tôi đều là các cá nhân đã tốt nghiệp các trường đại học danh tiếng như Đại học Bách Khoa Hà Nội, Đại Học Kinh tế Quốc Dân, Đại Học Luật Hà Nội, Đại Học Ngoại Ngữ, Đại học Thương Mại,... đều có nhiều năm kinh nghiệm và trình độ cao.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com

II - CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

II.1. Đối tượng khách hàng

Công ty TNHH Midra Việt Nam mong muốn phục vụ các khách hàng như dưới đây:

- Các nhà máy sản xuất bền vững và hoạt động lâu dài tại Việt Nam;
- Các công ty thương mại cần nhập khẩu, phân phối các sản phẩm chất lượng cao, có yêu cầu đào tạo kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng tốt;
- Các chủ đầu tư, nhà thầu xây lắp các công trình công nghiệp có thanh khoản tốt;

II.2. Sản phẩm dịch vụ chủ lực, độc quyền

Công ty Midra Việt Nam hiện đang là nhà phân phối của các nhóm ngành hàng như sau:

- Các sản phẩm tự động hoá theo yêu cầu hãng IRAETECH – Hàn Quốc

HANDLER VÀ ROBOT TỰ ĐỘNG HOÁ

Các máy **Handler** và **Robot tự động hóa** của chúng tôi sẽ giúp các nhà máy như sau:

1. Giúp tiết kiệm chi phí nhân công, một số máy móc có thể giúp giảm số lượng công nhân từ 100 xuống còn 10 người.
2. Giúp nhà máy tiết kiệm thời gian, gia tăng độ chính xác và giảm lỗi của thành phẩm.
3. Thiết kế riêng theo yêu cầu và thay đổi theo nhu cầu từng thời điểm của nhà máy.
4. Đội ngũ nghiên cứu, thiết kế, bảo hành, 100% từ các kỹ sư Hàn Quốc, dày dạn chuyên môn xuất theo công nghệ Hàn Quốc hiện đại, giám sát và hướng dẫn vận hành trực tiếp tại Việt Nam.



MÁY TRÁ KEO TỰ ĐỘNG

Camera module cover bonding machine

Mô tả chi tiết:
Chức năng: Tra keo gắn cover vào Camera Module
Sản phẩm mục tiêu: Camera Module
Kích thước máy: 1500*1500*1600 (mm)
Hiệu suất : 5s



MÁY HÀN TỰ ĐỘNG

Auto welding Machine

Mô tả chi tiết:
Chức năng: Tự động hàn các điểm tiếp xúc giữa Drive IC và FPCB
Sản phẩm mục tiêu: DRIVE IC FPCB
Kích thước máy: 4000*1500*1800 (mm)
Hiệu suất : 5s

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always



MÁY LẮP RÁP ỐNG

MGT Titan

Mô tả chi tiết:
Chức năng: Chèn và cố định titan trong magnetron thành dây tóc
Sản phẩm mục tiêu: Magnetron
Kích thước máy: 1800*800*1500 (mm)
Hiệu suất: 5s



MÁY IN G1F

G1F Printing inline

Mô tả chi tiết:
Chức năng: In trên màn hình kính điện thoại các chức năng của màn hình cảm biến
Sản phẩm mục tiêu: Smartphone Glass
Kích thước máy: 7000*1700*1700 (mm)
Hiệu suất: 15s



MÁY KIỂM TRA ĐẶC TÍNH CAMERA

Camera Characteristic Tester

Mô tả chi tiết:

Chức năng: Chuyển module camera đến điểm tiếp xúc để điều chỉnh tiêu điểm, đo chiều dài của cơ cấu truyền chuyển động bằng tia laser để xác định sản phẩm đạt và không đạt yêu cầu. Những sản phẩm không đạt sẽ được đưa vào NG, đánh dấu những sản phẩm đạt và gửi chúng trở lại.

Sản phẩm mục tiêu: Camera Module, Carrier

Kích thước máy:
2000*1200*1600 (mm)

Hiệu suất: 5s



THIẾT BỊ KIỂM TRA IC DRIVE

Drive IC Tester

Mô tả chi tiết:

Chức năng: Tiếp xúc và kiểm tra DRIVE IC, đánh giá và phân loại sản phẩm đạt và không đạt tiêu chuẩn.

Sản phẩm mục tiêu: DRIVE IC FPCB

Kích thước máy:
1300*1300*1600 (mm)

Hiệu suất: 3s



FCT HANDLER 2.0

Mô tả chi tiết:

Chức năng: Là hệ thống nhận RAM đã được phân loại để đưa vào thử nghiệm. Đưa ra lệnh TEST, mã hóa sản phẩm để tránh trùng lặp. Phân loại các sản phẩm lỗi để đưa vào bộ đệm NG và PASS lại cho bộ phận sau. Đây là phiên bản nâng cấp của FCT HANDLER 1.0, chứa 2 TESTER và nhanh hơn gấp đôi. Các chức năng được nâng cấp bao gồm kiểm tra trùng lặp thông tin nối tiếp và kiểm tra hư hỏng

Sản phẩm mục tiêu: RAMCARD

Kích thước máy:
2500*2500*2100 (mm)
Hiệu suất: 0.8s



MÁY KIỂM TRA NGOẠI QUAN

Camera Module Vision Inspection

Mô tả chi tiết:

Chức năng: Là hệ thống kiểm tra bề mặt bên ngoài của sản phẩm, phân biệt hình dáng, kích thước, màu sắc... của sản phẩm so sánh với tiêu chuẩn mẫu được đặt ra, những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn sẽ được tự động loại ra sau.

Sản phẩm mục tiêu: RAM CARD

Kích thước máy:
1300*750*1500 (mm)

Hiệu suất: 4s/ea (TOP), 7s/ea (SIDE), 7s/ea (BOTTOM)

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always



24 February 2021

LETTER OF AUTHORIZATION

We, IRAETECH CO.,LTD, hereby authorize **CONG TY TNHH MIDRA VIETNAM**, of Group 8, Yen Nghia Ward, Ha Dong District- Hanoi- Vietnam to represent us in Vietnam- as an Authorized Distributor with the following terms and conditions:-

1. PRODUCTS REPRESENTED

⇒ IRAETECH CO.,LTD (whole range)

2. SHIPMENTS

From Korea

3. DURATION

For period of one years commencing on 24 February 2021 to 23 February 2022

The agreement will be reviewed annually and if both parties are satisfied with the performance and support, it will be extended for one year at the time.

4. TERMINATION

Either party may terminate this agreement for non-performance with a 90-day of written notice and extension of the "Letter of Authorizaion" will be at IRAETECH CO.,LTD discretion.

Yours truly

IRAETECH CO.,LTD

Signature

Name : Lee Won Seok

Title : Director

CONG TY TNHH MIDRA VIETNAM



Signature

Name : Nguyễn Thị Bích Hạnh

Title : Sales Director

IRAETECH CO.,LTD

123, HWASAN-RO, IDONG-EUP, CHEOIN-GU, YONGIN-SI, GYEONGGI-DO, KOREA 17135

TEL : (031) 321 9094 FAX: (031) 321 9097

E-MAIL: iraesoft@iraesoft.com

Webstie: iraesoft.com

Midra Vietnam Co., Ltd.

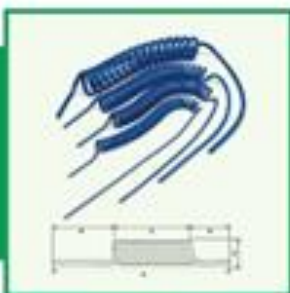
VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



Các sản phẩm ngành khí nén, thủy lực hãng Cejn – Thụy Điển;
Trustable always

HOSE CEJN



SPIRAL HOSE
Dây Khí Xoắn

HOSE	Part No.	Size (H/D) (mm)	Total Length (m)	A (mm)	B (mm)	C (mm)	D (mm)	E (mm)
2 strand	19-958-0920	6 x 6	2.0	740	500	140	100	40
	19-958-0920	6.5 x 10	3.0	740	500	140	100	50
	19-958-0920	8 x 12	2.5	740	500	140	100	60
4 strand	19-958-0940	6 x 6	5.0	800	500	150	100	40
	19-958-0940	6.5 x 10	6.0	800	500	150	100	50
	19-958-0940	8 x 12	5.0	800	500	150	100	60
6 strand	19-958-1060	6 x 6	7.0	1120	500	150	100	50
	19-958-1060	6.5 x 10	7.0	1120	500	150	100	50
	19-958-1060	8 x 12	7.0	1120	500	150	100	60
8 strand	19-958-1080	6 x 6	10.0	1280	500	150	100	40
	19-958-1080	6.5 x 10	10.0	1280	500	150	100	50
	19-958-1080	8 x 12	10.0	1280	500	150	100	60



STRAIGHT HOSE
Cuộn Dây Khí Thẳng

HOSE, H x OD	Part No.	Working Pressure	Length
4 x 6 mm	19-958-0700	10 bar (1.45 MPa)	100m
6 x 8 mm	19-958-0800	10 bar (1.45 MPa)	100m
6.5 x 10 mm	19-958-1000	10 bar (1.45 MPa)	100m
8 x 12 mm	19-958-1200	10 bar (1.45 MPa)	100m
10 x 16 mm	19-958-1600	10 bar (1.45 MPa)	100m
10 x 18 mm	19-958-1800	10 bar (1.45 MPa)	50m
16 x 20 mm	19-958-2100	10 bar (1.45 MPa)	50m
18 x 24 mm	19-958-2400	10 bar (1.45 MPa)	25m

HOSE, H x OD	Part No.	Working Pressure	Length
6 x 12 mm	19-958-1000	14 bar (2.02 MPa)	50m
8.5 x 13.5 mm	19-958-1000	10 bar (1.34 MPa)	50m
10 x 16 mm	19-958-1600	10 bar (1.34 MPa)	50m



ANTI-SPARK HOSE
Cuộn Dây Chống Khí Bơ Lửa Hàn

SPRINKLE FIT	Service Length	H x OD (mm)	Barcode	Max. Working Pressure
Spiral	2 m	6.5 x 10	19-958-0570	10 bar (1.45 MPa)
		8 x 12	19-958-0570	10 bar (1.45 MPa)
		10 x 16	19-958-0570	10 bar (1.45 MPa)
4 m		6.5 x 10	19-958-0571	10 bar (1.45 MPa)
		8 x 12	19-958-0571	10 bar (1.45 MPa)
		10 x 16	19-958-0571	10 bar (1.45 MPa)
6 m		6.5 x 10	19-958-0572	10 bar (1.45 MPa)
		8 x 12	19-958-0572	10 bar (1.45 MPa)
		10 x 16	19-958-0572	10 bar (1.45 MPa)
8 m		6.5 x 10	19-958-0573	10 bar (1.45 MPa)
		8 x 12	19-958-0573	10 bar (1.45 MPa)
		10 x 16	19-958-0573	10 bar (1.45 MPa)
Straight Sprinkler	10 m	6.5 x 10.5	19-958-0501	14 bar (2.02 MPa)
		10 x 16	19-958-0502	10 bar (1.34 MPa)
	10 m	6.5 x 12.5	19-958-0503	14 bar (2.02 MPa)



HOSE KITS
Bộ Dây Kèm Cút Nối Hai Đầu

7

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always

COUPLINGS AND BLOWGUN CEJN

COUPLINGS	Model	Part No.	Connection
Male Connector		10.015.0002	4-2mm (1/4")
		10.015.0003	5mm (3/16")
		10.015.0004	50mm (2")
		10.015.0005	3.5mm (1/8")
Male Thread		10.015.0102	1/2"
		10.015.0104	3/4"
		10.015.0106	1"
		10.015.0402	NPT 1/4"
		10.015.0404	NPT 3/8"
Female Thread		10.015.0102	1/2"
		10.015.0104	3/4"
		10.015.0106	1"
		10.015.0202	1/2"
		10.015.0204	3/4"
		10.015.0402	NPT 1/4"
		10.015.0404	NPT 3/8"
		10.015.0406	NPT 1/2"
Drain line connection		10.015.0004	5 x 8mm
		10.015.0005	4.5 x 10mm
		10.015.0006	4 x 12mm
		10.015.0007	4.5 x 12.5mm

NPTLES	Model	Part No.	Connection
Female Thread		10.015.0102	1/2"
		10.015.0104	3/4"
		10.015.0106	1"
		10.015.0402	NPT 1/4"
		10.015.0404	NPT 3/8"
Male Thread		10.015.0102	1/2"
		10.015.0104	3/4"
		10.015.0106	1"
		10.015.0402	NPT 1/4"
		10.015.0404	NPT 3/8"
Drain line connection with pin		10.015.0004	5 x 8mm
		10.015.0005	4.5 x 10mm
		10.015.0006	4 x 12mm
		10.015.0007	4.5 x 12.5mm
Male Connector		10.015.0002	4.5mm (1/4")
		10.015.0003	5mm (3/16")
		10.015.0004	50mm (2")
		10.015.0005	3.5mm (1/8")

BLOWGUNS	Model	Part No.	Tube	Connection	Air Flow	Max. Working Pressure
Blowgun with Kink tube		11.028.0100	Fixed tube	1/2"	300 l/min (17.7 CFM)	14 bar (200 PSI)
		11.028.0102	Removable tube	NPT 1/4"	300 l/min (17.7 CFM)	14 bar (200 PSI)
		11.028.0200	Removable tube	NPT 1/4"	300 l/min (17.7 CFM)	14 bar (200 PSI)
Multiflow Air and fluid gun		11.010.0100	Straight Tube W/inner	3/8" NPT	100 l/min - 1100 l/min	10 bar (150 PSI)
		11.010.0102	Straight Tube W/inner	NPT 1/4"	100 l/min - 1100 l/min	10 bar (150 PSI)
		11.010.0200	Adjustable jet	3/8" NPT	200 l/min - 1200 l/min	10 bar (150 PSI)
		11.010.0400	Adjustable jet	Adjustable jet	200 l/min - 1200 l/min	10 bar (150 PSI)

			11.010.0100	11.010.0102	11.010.0100
Interchangeable Extension Tube 420mm (17.32 inches)	Extension Tube 11.010.0100	Extension Tube 11.010.0102	11.010.0100	11.010.0102	11.010.0100



KHOP NOI NHANH
Series 315



MULTIFLOW AIR AND FLUID GUN
Súng Đa Năng



BLOWGUN 208
Súng Khí Series 208

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always

SAFETY REEL AND FRL AIR TREATMENT

SAFETY REEL	IMAGE	Part No.	Reel/Reel Case	Dr x Dia	Connection size	Connection Color	Max Working Pressure
Small Reel		19-911-2045	4 meters	11 x 14 mm	R 1/2" NPT	R 1/2" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2047	5 meters	11 x 14 mm	1/2" NPT Male	1/2" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		20-911-2049	5 meters	11 x 14 mm	adBlue 3/16 reg.gate	adBlue 3/16 coupling	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2053	10 meters	8 x 12 mm	R 1/4" NPT	R 1/4" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		20-911-2055	10 meters	8 x 12 mm	Quick 1/4" NPT Male	Quick 1/4" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		21-911-2063	10 meters	8 x 12 mm	adBlue 3/16 reg.gate	adBlue 3/16 coupling	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2055	7 meters	8 x 12 mm	R 1/4" NPT	R 1/4" NPT	10 bar (1.4 MPa)
Medium Reel		19-911-2160	4 meters	13 x 18 mm	R 1/2" NPT	R 1/2" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2161	4 meters	13 x 18 mm	1/2" NPT Male	1/2" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2140	10 meters	11 x 14 mm	R 1/2" NPT	R 1/2" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2147	10 meters	11 x 14 mm	1/2" NPT Male	1/2" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2145	10 meters	11 x 14 mm	adBlue 3/16 reg.gate	adBlue 3/16 coupling	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2136	10 meters	8 x 12 mm	R 3/8" NPT	R 3/8" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2137	10 meters	8 x 12 mm	3/8" NPT Male	3/8" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2163	10 meters	8 x 12 mm	adBlue 3/16 reg.gate	adBlue 3/16 coupling	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2120	17 meters	8 x 12 mm	1/4" NPT Male	1/4" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2121	17 meters	8 x 12 mm	1/4" NPT Male	1/4" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
Medium Reel with Anti-siphon device		19-911-2152	10 meters	8.8 x 12.5 mm	R 3/8" NPT	R 3/8" NPT	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2153	10 meters	8.8 x 12.5 mm	3/8" NPT Male	3/8" NPT Male	10 bar (1.4 MPa)
		19-911-2154	10 meters	8.8 x 12.5 mm	adBlue 3/16 reg.gate	adBlue 3/16 coupling	10 bar (1.4 MPa)
Small Reel with 1/4" NPT Male		19-911-2028	10 meters	8 x 12 mm	R 1/4" NPT	R 1/4" NPT	10 bar (1.4 MPa)
Medium Reel with 1/4" NPT Male		19-911-2138	10 meters	8.8 x 12.5 mm	R 3/8" NPT	R 3/8" NPT	10 bar (1.4 MPa)

SAFETY REEL



Hiệu suất = Hiệu quả năng lượng



Thông báo điểm nổi bật của dòng Reel



FRL AIR TREATMENT



FRL	IMAGE	Part No.	Connection	Filtration	Max. Flow
Filter/Regulator Model #01		19-903-1401	G 1/8"	20 µm	750 l/min
		19-903-1402	G 1/4"	20 µm	2300 l/min
		19-903-1412	G 1/2"	5 µm	2300 l/min
Filter/Regulator Model #02		19-903-1406	G 3/8"	20 µm	8400 l/min
		19-903-1408	G 1/2"	20 µm	8400 l/min
		19-903-1414	G 3/4"	5 µm	8400 l/min
Filter/Regulator Model #03		19-903-1416	G 1/2"	5 µm	9400 l/min
		19-903-1407	G 3/4"	20 µm	9400 l/min
		19-903-1409	G 1"	20 µm	10000 l/min
FRL System Model #03 Filter/Regulator & Lubricator		19-903-1407	G 3/4"	20 µm	9400 l/min
Filter, Regulator & Lubricator		19-903-1407	G 3/4"	20 µm	4700 l/min
Shut-off valve (Shut-off) + Filter/Regulator + Lubricator		19-903-1707	G 3/4"	20 µm	9400 l/min

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always



01 January 2021

LETTER OF AUTHORIZATION

We, CEJN PRODUCTS FAR EAST PTE LTD (CPF), hereby authorize **CONG TY TNHH MIDRA VIETNAM**, of Group 8, Yen Nghia Ward, Ha Dong District- Hanoi - Vietnam to represent us in Vietnam - as an Authorized Distributor with the following terms and conditions:-

1. **PRODUCTS REPRESENTED**
⇒ CEJN Pneumatic (whole range)
2. **SHIPMENTS**
From Singapore
3. **DURATION**
For period of three years commencing on **01 January 2021** to **31 December 2023**.
The agreement will be reviewed annually and if both parties are satisfied with the performance and support, it will be extended for one year at the time.
4. **TERMINATION**
Either party may terminate this agreement for non-performance with a 90-day of written notice and extension of the "Letter of Authorization" will be at CPF discretion.

Yours truly
CEJN Products Far East Pte Ltd



Signature
Name : Fabio Prainito
Title : Managing Director



Signature
Name : Nguyen Thi Bich Hanh
Title : Sales Director

CEJN PRODUCTS FAR EAST PTE LTD CO REG NO.: 198204911E GST REG NO.: M2-9058252-7
61 UBI AVENUE 1, UB POINT
#04-08 SINGAPORE 408941
TEL: (065) 6748 6434 TELFAX: (065) 6747 0375
E-MAIL : sales.singapore@cejn.com
www.cejn.com.sg

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



Midra

T - Các sản phẩm về bánh xe đẩy hàng của hãng UKAI – Nhật Bản.

BÁNH XE UKAI



BÁNH XE CAO SU SJ - 150



BÁNH XE NYLON PJA - 200



BÁNH XE PU SJA-B - 200



BÁNH XE MC NYLON RRJM - 150



BÁNH XE ĐẨY SIÊU THỊ PCJCS-150



BÁNH XE KÉP TRRTH - 50AE16



BÁNH XE CHỐNG TĨNH ĐIỆN SJ-B - 150



BÁNH XE LỚP HƠI/LỚP ĐẶC HKT-ACQUAPOL-224V



BÁNH XE CỌC VÍT



BÁNH XE GIẢM XÓC



CHÂN ĐỖ BÁNH XE

Số lượng hệ UKAI	Chất liệu bánh xe
SK	Cao su
SJ	Cao su
SJA	Cao su
SJA-B	PU
SJA-B	PU
PA	Nylon
PJ	Nylon
PJA	Nylon
RRJM	MC Nylon
RRJA	MC Nylon
RRJA-B	MC Nylon

Model Number	Tải trọng (kg/100)	Model Number	Tải trọng (kg/100)
SK - 75	80	SK - 200	200
SJ - 75	80	SJ - 200	200
SJA - 75	80	SJA - 200	200
SJA-B-75	100	SJA-B-200	400
SJA-B-75	100	SJA-B-200	400
SJA-B-75	100	SJA-B-200	400
PA-75	100	PA-200	200
PJ-75	100	PJ-200	200
PJA-75	100	PJA-200	200
RRJM-75	100	RRJM-200	400
RRJA-75	100	RRJA-200	400
RRJA-B-75	100	RRJA-B-200	400

SK - 100	100	SK - 250	250
SJ - 100	100	SJ - 250	250
SJA - 100	100	SJA - 250	250
SJA-B-100	100	SJA-B-250	500
SJA-B-100	100	SJA-B-250	500
SJA-B-100	100	SJA-B-250	500
PA-100	100	PA-250	250
PJ-100	100	PJ-250	250
PJA-100	100	PJA-250	250
RRJM-100	100	RRJM-250	400
RRJA-100	100	RRJA-250	400
RRJA-B-100	100	RRJA-B-250	400

SK - 150	150	SK - 300	300
SJ - 150	150	SJ - 300	300
SJA - 150	150	SJA - 300	300
SJA-B-150	200	SJA-B-300	600
SJA-B-150	200	SJA-B-300	600
SJA-B-150	200	SJA-B-300	600
PA-150	150	PA-300	300
PJ-150	150	PJ-300	300
PJA-150	150	PJA-300	300
RRJM-150	200	RRJM-300	400
RRJA-150	200	RRJA-300	400
RRJA-B-150	200	RRJA-B-300	400

SK - 180	200	SK - 350	350
SJ - 180	200	SJ - 350	350
SJA - 180	200	SJA - 350	350
SJA-B-180	250	SJA-B-350	650
SJA-B-180	250	SJA-B-350	650
SJA-B-180	250	SJA-B-350	650
PA-180	200	PA-350	350
PJ-180	200	PJ-350	350
PJA-180	200	PJA-350	350
RRJM-180	250	RRJM-350	450
RRJA-180	250	RRJA-350	450
RRJA-B-180	250	RRJA-B-350	450

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always



UKAI VIET NAM CO., LTD

Add: Factory NX5, Dong Van II Industrial Zone, Duy Minh Ward,
Duy Tien Town, Ha Nam Province, Viet Nam

Tel: 0226.3533.568 / Fax: 0226.3533.569

Tax Code: 0700795175 / E-mail: info@ukai.vn

Webstie: www.ukai.vn



CERTIFICATE

(Chứng nhận đại lý)

This is to certify that
(Chứng nhận)

MIDRA VIET NAM CO., LTD
CÔNG TY TNHH MIDRA VIỆT NAM

Add: , Group 8, Yen Nghia Ward, Ha Dong District, Ha Noi City, Viet Nam

Địa chỉ: Tổ 8, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Is appointed as authorised dealer of UKAI, supplying original UKAI products

(Là đại lý phân phối chính thức các sản phẩm mang thương hiệu UKAI)

Effective from 01st May, 2021
to 30th April, 2022
(Có hiệu lực từ 01/05/2021
đến 30/04/2022)



CHỦ TỊCH CÔNG TY
HAYASHI KENJIRO

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



Midra
Trustable always

II.3. Cung cấp giải pháp thay thế, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất.

- Tư vấn, thiết kế, chế tạo các sản phẩm phục vụ sản xuất;
- Tư vấn, thiết kế các loại đồ gá cho gia công cơ khí, cho các máy CNC;
- Cung cấp các dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống máy công nghiệp.

THIẾT KẾ JIG VÀ ĐỒ GÁ THEO YÊU CẦU



CHI TIẾT DẠNG TẤM
Block Plate



TRỤC, MẶT BÍCH
Shaft/Hanger



XE ĐẨY INOX
SUS304 - 101 Tray - SUS304

Chức năng:
- Vật liệu đồng inox SUS304
- Kết cấu vững chắc, an toàn và dễ sử dụng
- Hai bánh có phanh hãm đảm bảo không bị trôi xe
- Có thể tháo lắp và chế tạo theo kích thước yêu cầu của khách hàng



ĐỒ GÁ KIỂM TRA
CHI TIẾT J01
Inspection Jig For Part



ĐỒ GÁ HÀN J02
Welding Jig



ĐỒ GÁ KIỂM TRA
CHI TIẾT J03
Inspection Jig For Part



THIẾT KẾ & CHẾ TẠO JIG HÀN ÔTÔ



5

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable always

CÁC SẢN PHẨM GIA CÔNG ĐƯỢC KHÁCH HÀNG YÊU THÍCH

Đây là sản phẩm được Midra gia công theo yêu cầu thiết kế của một nhà máy, chúng tôi đã giúp họ tiết kiệm nhiều chi phí, thời gian giao hàng khi có thể gia công được tại Việt Nam, giúp nhà máy rất bất ngờ khi chuyển một sản phẩm nhập khẩu từ Mỹ và châu Âu về gia công trực tiếp tại Việt Nam.

Trong khi khách hàng đang loay hoay nhập khẩu lò xo 316 và đã ship từ Mỹ với thời gian giao hàng từ 6-8 tuần thì với 5-10 ngày sản xuất chúng tôi đã giao hàng giúp họ tiết kiệm 50% chi phí mua hàng.



ĐAI SIẾT BÌNH TÍCH ÁP

Inox 316
Model: MD-DS01



LÒ XO

Spring inox 316
Model: MD-LX01



BÌNH TÍCH ÁP

Model: MD-BT01



THÙNG CHỨA & LẠM MÁT DẦU THỦY LỰC

LỢI ÍCH CỦA THÙNG CHỨA VÀ LẠM MÁT DẦU TA-MB-01-218:

1. Đơn giản, rất thuận tiện khi sử dụng.
2. Sảm mát 24/24h - ngay cả khi hệ thống ngừng hoạt động.
3. Khả năng không bụi cao.
4. Thuận tiện trong quá trình vệ sinh, bảo trì, bảo dưỡng.
5. Có thể lắp mới hoặc thay thế các thùng của loại thủy lực cũ.
6. Tiết kiệm không gian.



Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com

III - NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

III.1. Vốn điều lệ

Công ty được thành lập với vốn điều lệ: **5.000.000.000 (Năm tỷ đồng)**

Trong đó, các thành viên góp vốn như danh sách sau:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỉ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số quyết định thành lập đối với tổ chức
1	NGUYỄN QUANG PHÚC	Thôn Phù Yên, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	80,00	001086015944
2	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	Xóm 7, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	20,00	001184022550

III.2. Tổng cộng nguồn vốn

Tổng nguồn vốn của công ty trong 3 năm gần đây được mô tả trong bảng dưới đây

TT	Năm	Giá trị	Ghi chú
1	2018	4.470.412.242	
2	2019	7.599.627.896	
3	2020	6.290.752.358	

III.3. Tài sản cố định

Tài sản cố định của công ty trong 3 năm gần đây được mô tả trong bảng dưới đây

TT	Năm	Giá trị	Ghi chú
1	2018	402.658.175	
2	2019	991.748.249	
3	2020	624.671.802	

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com

**Midra**

Trust Capital Group

III.4. Báo cáo tài chính**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc****BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH***Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020**(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục)***Mẫu số: B01a -
DNN***(Ban hành theo Thông tư
số 133/2016/TT-BTC ngày
26/8/2016 của Bộ Tài
chính)***[01] Tên người nộp thuế:** Công ty TNHH Midra Việt Nam**[02] Mã số thuế:** 0106052801**[03] Địa chỉ:** Tổ 8, Phường Yên Nghĩa **[04] Quận/Huyện:** Hà Đông **[05] Tỉnh/Thành phố:** Hà Nội**[06] Điện thoại:****[07] Fax:****[08] E-mail:****BCTC đã được kiểm toán:** ☐**Ý kiến kiểm toán:***Đơn vị tiền: đồng VN*

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
TÀI SẢN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	1.282.099.597	1.400.594.191
II. Đầu tư tài chính	120	V.02	0	0
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	122		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	123		0	0
4. Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (*)	124		0	0
III. Các khoản phải thu	130	V.03	1.423.778.470	1.506.646.366
1. Phải thu của khách hàng	131		1.193.829.080	1.349.253.206
2. Trả trước cho người bán	132		229.261.890	155.043.836
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	133		0	0
4. Phải thu khác	134		687.500	2.349.324
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	135		0	0
6. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	136		0	0

Midra Vietnam Co., Ltd.**VPGD:** Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84**Email:** admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



IV. Hàng tồn kho	140	V.04	2.554.359.641	2.338.381.395
1. Hàng tồn kho	141		2.554.359.641	2.338.381.395
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	142		0	0
V. Tài sản cố định	150	V.05	624.671.802	991.748.249
- Nguyên giá	151		1.023.161.637	1.517.707.092
- Giá trị hao mòn lũy kế	152		(398.489.835)	(525.958.843)
VI. Bất động sản đầu tư	160	V.06	0	0
- Nguyên giá	161		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	162		0	0
VII. XDCB dở dang	170	V.07	0	0
VIII. Tài sản khác	180	V.08	405.842.848	1.362.912.439
1. Thuế GTGT được khấu trừ	181		376.471.657	1.198.890.573
2. Tài sản khác	182		29.371.191	164.021.866
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130+140+150+160+170+180)	200		6.290.752.358	7.600.282.640

NGUỒN VỐN				
I. Nợ phải trả	300		2.276.353.002	3.631.480.726
1. Phải trả người bán	311	V.09.a	1.245.502.326	1.585.385.367
2. Người mua trả tiền trước	312	V.09.b	118.800.000	35.369.400
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	0	10.725.959
4. Phải trả người lao động	314		0	0
5. Phải trả khác	315	V.09.c	612.050.676	2.000.000.000
6. Vay và nợ thuê tài chính	316	V.11	300.000.000	0
7. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	317		0	0
8. Dự phòng phải trả	318	V.12	0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	319		0	0
10. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	320		0	0
II. Vốn chủ sở hữu	400	V.13	4.014.399.356	3.968.801.914
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.000.000.000	1.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	0
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		2.814.000.000	2.814.000.000
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		0	0
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415		0	0
6. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	416		0	0
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	417		200.399.356	154.801.914
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (500=300+400)	500		6.290.752.358	7.600.282.640

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, Ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, Ghi rõ họ tên)

Lập ngày 25 tháng 03 năm 2021
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)
Nguyễn Thị Bích Hạnh

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2020

[02] Tên người nộp thuế: Công ty TNHH Midra Việt Nam
 [03] Mã số thuế: 0106052801

Mẫu số: B02 - DNN
 (Ban hành theo Thông
 tư số 133/2016/TT-BTC
 ngày 26/8/2016 của Bộ
 Tài chính)

Đơn vị tiền: đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	17.136.203.356	20.634.813.809
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)	10		17.136.203.356	20.634.813.809
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	13.867.923.028	16.298.313.619
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		3.268.280.328	4.336.500.190
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	13.418.225	33.805.373
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	74.047.590	48.789.350
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí quản lý kinh doanh	24	VI.6	3.068.078.830	4.243.208.583
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 24)	30		139.572.133	78.307.630
10. Thu nhập khác	31	VI.7	100.000.000	862.164
11. Chi phí khác	32	VI.8	186.551.852	3.891.413
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(86.551.852)	(3.029.249)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		53.020.281	75.278.381
14. Chi phí thuế TNDN	51	VI.9	7.422.839	15.725.959
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	60		45.597.442	59.552.422

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, Ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
 (Ký, Ghi rõ họ tên)

Lập ngày 25 tháng 03 năm 2021
 NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
 LUẬT
 (Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)
 Nguyễn Thị Bích Hạnh

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com

IV - NĂNG LỰC CUNG ỨNG HÀNG HÓA

IV.1. Năng lực cung ứng các sản phẩm nhập khẩu

- Chúng tôi hiện là nhà phân phối của một số thương hiệu đến từ Thụy Điển, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc và lượng hàng hóa cần nhập khẩu tương đối lớn, do đó hoàn toàn có thể đáp ứng được các chủng loại hàng hóa sản xuất tại nước ngoài một cách nhanh chóng.

IV.2. Năng lực gia công, chế tạo các sản phẩm nội địa

- Với các mặt hàng không cần các công đoạn gia công, chế tạo phức tạp, chúng tôi tự chế tạo với cơ sở vật chất hiện đã được trang bị;

- Để phục vụ sẵn sàng gia công các mặt hàng phức tạp hoặc yêu cầu sản lượng lớn, chúng tôi đã tiến hành liên kết với các đơn vị gia công lớn có đầy đủ trang thiết bị hiện đại để phục vụ nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất.

IV.3. Năng lực vận chuyển, giao hàng

- Công ty đã mua sắm 04 xe ô tô (02 ô tô 5 chỗ, 01 ô tô bán tải và 01 tải 2.5T) để phục vụ nhu cầu di chuyển của nhân viên và vận chuyển các loại hàng hóa có kích thước, khối lượng từ nhỏ tới vừa.

- Đối với các mặt hàng có kích thước lớn, khối lượng lớn, công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị vận chuyển chuyên nghiệp và có năng lực vận tải hàng hóa tốt;

V- ĐỐI TÁC

V.1 Các nhà cung cấp chiến lược

- CEJN Products Far East Pte LTD
- Công ty TNHH UKAI Việt Nam
- Công ty TNHH IRAETECH – Hàn Quốc

V.2 Các khách hàng chính

- Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam
- Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên
- Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam
- Công ty TNHH Ford Việt Nam
- Công ty CP Sản xuất Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam
- Công ty Ô tô Toyota Việt Nam
- Công ty TNHH Panasonic Việt Nam
- Công ty TNHH Denso Việt Nam
- Công ty TNHH Piaggio Việt Nam
- Công ty TNHH Fujikin Việt Nam

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra
Trustable Company

- Công ty sản xuất phan Nissin Việt Nam
 - Công ty TNHH Palfinger Marine Việt Nam
 - Công ty TNHH Công nghiệp Vĩnh Tường Miền Bắc Việt Nam
 - Công ty TNHH B.Braun Việt Nam
 - Công ty TNHH ABB
- Và các nhà máy Nhật Bản, Hàn Quốc khác.

4- Một số hợp đồng đã thực hiện

STT	Tên hợp đồng	Đối tác	Giá trị	Năm
1	Hợp đồng mua bán số MIDRA-PANASONIC 04	Chi nhánh Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam tại Hưng Yên	593.230.946 VND	2017
2	Hợp đồng mua bán số MIDRA-PANASONIC 05	Chi nhánh Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam tại Hưng Yên	563.899.710 VND	2017
3	Hợp đồng mua bán 1708TH/MR-TCB	Chi nhánh CTCP tập đoàn Thành Công	190.608.000 VND	2019
4	Hợp đồng mua bán số 158/HTMV-MDR/2019	CTCP Sản xuất Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam	111.804.000VND	2019
5	Đơn mua hàng số 2110876402	Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên	908.766.000 VND	2019
6	Hợp đồng mua bán số 144/HTMV-Midra/2020	CTCP Sản xuất Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam	159.612.200	2020
7	Hợp đồng mua bán số 276/HTMV-Midra/2020	CTCP Sản xuất Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam	451.000.000	2020
8	Hợp đồng mua bán số 121020/HPBUS-MD-HTC	CTCP Hyundai Thành Công Việt Nam	237.600.000	2020
9	Hợp đồng mua bán số 2020-HD-0012	CÔNG TY TNHH MTV HOA SEN NHƠN HỘI – BÌNH ĐỊNH	99.567.000	2020
10	Đơn mua hàng số 2111188379	Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam	129.150.000	2020
11	Đơn mua hàng số 2111202540	Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam	165.600.000	2020
12	Đơn mua hàng số 2111225447	Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên	134.979.000	2020

Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84
Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | onghopnoi.com



Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KĐT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com



Midra Vietnam Co., Ltd.

VPGD: Số 78F, TT9 KẾT Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội - **Tel:** 098 280 00 84

Email: admin@midra.vn | **Web:** midra.vn | ongkhopnoi.com